

Bắc Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngụ, trú tại số 21/41,  
ngõ 219, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(lần hai)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngụ, trú tại số 21/41, ngõ 219, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Báo cáo số 03/BC-TNMT ngày 10/01/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

**I. Nội dung khiếu nại**

Ông Nguyễn Văn Ngụ khiếu nại các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang: số 664/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 về việc thu hồi 17,12m<sup>2</sup> đất ở, số 665/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi (*đoạn từ UBND phường Định Ké đến ngã 3 Ké*) thành phố Bắc Giang và đề nghị bồi thường cho ông với diện tích còn thiếu là 93,4m<sup>2</sup>; không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 23/7/2019.

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu**

Ngày 23/7/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 2401/QĐ-UBND về giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngụ, có nội dung: “*Căn cứ: khoản 4, Điều 82 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Công văn số 12/BTNMT-ĐĐ ngày 03/01/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, việc ông Nguyễn Văn Ngụ khiếu nại các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang: Số 664/QĐ-UBND về việc thu hồi 17,12m<sup>2</sup> đất; số 665/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường GPMB khi Nhà nước thu*

*hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang và đề nghị bồi thường cho gia đình ông với diện tích 93,4m<sup>2</sup> là không có cơ sở giải quyết”.*

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Nguyễn Văn Ngự có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

### **III. Kết quả xác minh**

#### **1. Nguồn gốc đất và quá trình sử dụng**

Ông Nguyễn Văn Ngự cho biết: Gia đình ông sử dụng đất tại phố Kế, xã (nay là phường) Dĩnh Kế từ trước năm 1945 do ông cha để lại (*không có hồ sơ thể hiện*). Do chưa có nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất, nên ông chưa kê khai đề nghị cấp giấy CNQSD đất theo quy định.

Hồ sơ liên quan về thửa đất nêu trên ông Nguyễn Văn Ngự cung cấp là “*Biên bản chứng nhận quyền sử dụng đất ở*” không ghi thời gian lập, có chữ ký của ông Nguyễn Văn Ngự, ông Nguyễn Văn Quý, nguyên Chủ tịch UBND xã Dĩnh Kế và ông Nguyễn Văn Thanh, nguyên cán bộ Địa chính xã. Biên bản có nội dung:

“*Căn cứ đơn đề nghị ngày 8 tháng 4 năm 1996 về việc chứng nhận quyền sử dụng đất ở của: Chủ hộ Nguyễn Văn Ngự, vợ Nguyễn Thị Viễn.*

*Nguồn gốc lô đất: đất thổ cư.*

*Diện tích kiểm tra: 377m<sup>2</sup> (Ba trăm bảy mươi bảy mét vuông).*

*Diện tích bản đồ: 538m<sup>2</sup> (tính cả hành lang đường).*

*Số tờ bản đồ: số 08.*

*Các phần tiếp giáp:*

1) *Đông giáp trạm Thuế. 3) Nam giáp nhà bà Hoàn.*

2) *Tây giáp ông Sử, ông Bắc. 4) Bắc giáp hành lang đường”.*

Biên bản trên có thể hiện sơ đồ khu đất diện tích 377m<sup>2</sup>, khoảng cách từ tim đường đến mép ngoài cùng thửa đất có diện tích 377m<sup>2</sup> là 11m (diện tích 377m<sup>2</sup> sau khi trừ hành lang giao thông bao gồm cả phần diện tích chưa chuyển nhượng cho các hộ).

Ông Ngự cho biết trong quá trình sử dụng đất, ông Ngự đã chuyển quyền sử dụng đất tổng diện tích 444,48m<sup>2</sup> cho các hộ, gồm: năm 1990 cho bà Nguyễn Thị Sử (em gái ông Ngự) diện tích 94m<sup>2</sup>, không có hồ sơ cho tặng; năm 1997 chuyển nhượng cho ông Hà Văn Thanh diện tích 86,6m<sup>2</sup>, không có hồ sơ chuyển nhượng (*ông Thanh đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Cường, vợ là bà Lương Thị Hạnh*); năm 2009 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Cường, vợ là bà Lương Thị Hạnh diện tích 246,88m<sup>2</sup> qua Hợp đồng chuyển nhượng có xác nhận của UBND xã Dĩnh Kế ngày 20/4/2009 và cho bà Sử thỏa thuận miệng diện tích

khoảng 17m<sup>2</sup>. Theo ông Ngự, sau khi chuyển quyền sử dụng đất cho các hộ ông Ngự còn 93,52m<sup>2</sup> đất ( $538m^2 - 444,48m^2$ ).

Theo bản đồ địa chính phường Dĩnh Kế đo đạc năm 1998, tại tờ bản đồ số 10, đất các hộ được thể hiện như sau: đất ông Ngự diện tích 272,3m<sup>2</sup>, thửa số 96 (*ông Ngự đã ký hồ sơ kỹ thuật thửa đất về ranh giới, mốc giới sử dụng thửa đất của gia đình ông*); đất bà Sứ diện tích 91,6m<sup>2</sup>, thửa số 86; đất ông Thanh diện tích 86,6m<sup>2</sup>, thửa số 97. Tổng diện tích các thửa đất có nguồn gốc của ông Ngự là 450,5m<sup>2</sup>.

UBND thị xã (nay là thành phố) Bắc Giang đã cấp giấy CNQSD đất cho các hộ, cụ thể: Hộ bà Sứ tại Quyết định số 709/QĐ-UB ngày 28/10/2002 với diện tích 91,6m<sup>2</sup> mang tên ông Nguyễn Đình Bắc (*chồng bà Sứ*); hộ ông Nguyễn Văn Cường (*vợ là bà Lương Thị Hạnh*) tại Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 diện tích 246,88m<sup>2</sup> và tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 18/01/2011 diện tích 76m<sup>2</sup> (*nhận chuyển nhượng của ông Thanh*). Tổng diện tích các hộ đã được cấp giấy CNQSD đất là 414,48m<sup>2</sup>.

Theo bản đồ địa chính đo đạc (có chỉnh lý) năm 2009, tại tờ bản đồ số 44, đất ông Ngự cũ có tổng diện tích là 449,4m<sup>2</sup>, trong đó: phần đất hộ bà Sứ đang sử dụng diện tích 91m<sup>2</sup>, thửa số 40; hộ ông Cường đang sử dụng thửa số 39, diện tích 96,8m<sup>2</sup> và thửa số 39, diện tích 261,6m<sup>2</sup>.

Theo bản đồ địa chính phường Dĩnh Kế đo đạc năm 2018 (có chỉnh lý), tại tờ bản đồ số 44, đất ông Ngự cũ có tổng diện tích là 440,8m<sup>2</sup> (*đã trừ diện tích bồi thường cho ông Ngự 17,12m<sup>2</sup>*), trong đó: hộ bà Sứ diện tích 91,1m<sup>2</sup>, thửa số 40; hộ ông Cường thửa số 38, diện tích 97,5m<sup>2</sup> và thửa số 39, diện tích 252,2m<sup>2</sup>.

#### \* Về hiện trạng sử dụng đất và hành lang đường giao thông:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức trích đo hiện trạng toàn bộ thửa đất cũ của ông Ngự (nay do hộ ông Cường và bà Sứ đang sử dụng) cho thấy:

- Thửa đất ông Ngự cũ có tổng diện tích là 457,42m<sup>2</sup>, gồm: đất hộ bà Sứ sử dụng diện tích 100,8m<sup>2</sup> (*trong đó có 17m<sup>2</sup> đã thu hồi bà Sứ đã nhận bồi thường nhưng vẫn đang sử dụng, có nhà ở*); đất hộ ông Cường sử dụng diện tích 339,5m<sup>2</sup>; đất ông Ngự được bồi thường năm 2019 diện tích 17,12m<sup>2</sup>.

- Về đường giao thông tại vị trí ông Ngự đang có khiếu nại, thuộc tuyến đường từ Vĩnh Ninh đến ngã ba Kế: Lòng đường rộng 12m; kích thước từ tim đường đến hiện trạng công trình nhà ở là 11m.

#### \* Quy định về hành lang giao thông

Theo Quyết định số 578/UB ngày 04/7/1986 của UBND tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) về phê duyệt quy hoạch các tuyến và mặt cắt đường đô thị, thị xã Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang), trong đó đường Hoàng Văn Thụ (*sau này là đường Lý Thái Tổ và đường Lê Lợi*): đoạn đường từ Công ty Vật tư nông nghiệp đến ngã ba Kế: chiều rộng lòng đường 12m, chiều rộng hè phố 8m.

Theo Quyết định số 867/UB ngày 26/9/1990 của UBND tỉnh Hà Bắc về phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thị xã Bắc Giang, đường Lê Lợi (*đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Kế*) có mặt cắt 24m (*lòng đường 12m, vỉa hè mỗi bên 6m*).

Theo Quyết định số 36/1999/QĐ- UB ngày 07/6/1999 của UBND tỉnh Bắc Giang về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị xã (*nay là thành phố*) Bắc Giang (*đã phê duyệt tại Quyết định số 867/UB ngày 26/9/1990 của UBND tỉnh*), đường Lê Lợi (*đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké*) có mặt cắt 24m (*lòng đường 12m, vỉa hè mỗi bên 6m*).

Như vậy, từ năm 1990 đã quy định mặt cắt đường đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké 24m, do đó khoảng cách từ tim đường đến hết vỉa hè là 12m.

\* *Theo bản đồ địa chính năm 1998:* từ tim đường đến mép ngoài đất ở nhà ông Ngự là khoảng trống, có kích thước 11m (*thuộc diện tích 2.734,3m<sup>2</sup> là đoạn đường giao thông thửa số 87, tờ bản đồ số 10 đo đạc năm 1998*). Do từ vị trí 11m trở vào là công trình nhà ở của hộ ông Ngự chưa giải tỏa.

## 2. Về thu hồi đất để thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi

Ngày 19/01/2001, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 97/QĐ-CT về phê duyệt Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi (*đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké*).

Ngày 02/5/2002, UBND tỉnh có Quyết định số 896/QĐ-CT về thu hồi đất để thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi (*đoạn Vĩnh Ninh - ngã 3 Ké*), trong danh sách thu hồi đất không có tên hộ ông Nguyễn Văn Ngự.

Tại biên bản kiểm kê đất và tài sản trên đất ngày 26/10/2002 đối với hộ ông Ngự có nội dung:

*Tổng diện tích đất ở lấy làm đường 17,2m<sup>2</sup>.*

*Tài sản gồm: Nhà cấp 3C kích thước 4,2m x 3,85m (giá trị còn lại 90%).*

*Sân lát gạch lá nem: 4,65m x 1,70m.*

### Ý kiến đề nghị:

- *Diện tích đất ngoài bản đồ 98 phải được đưa vào lập phương án bồi thường GPMB, đảm bảo quyền lợi cho gia đình: Diện tích 58,35m<sup>2</sup>.*

*Sân lát gạch lá nem: 3,0m x 4,50m = 13,50m.*

- *Cây bàng đường kính 20cm: 01 cây.*

*Có đơn gửi Quý ban GPMB và Ban QLDA thị xã Bắc Giang, đề nghị quý cơ quan cấp trên giải quyết cho quyền lợi của gia đình.*

*(Biên bản kiểm kê trên chỉ có chữ ký của ông Ngự, không có chữ ký của Tổ công tác, không có xác nhận của UBND xã).*

Ngày 30/10/2002, Hội đồng bồi thường GPMB đường Lê Lợi có Thông báo số 04/TB về thống kê diện tích đất, tài sản trên đất và kinh phí bồi thường cho hộ gia đình ông Ngự, nội dung:

\* *Đất ở:*

- *Diện tích gia đình kê khai: không*

- *Diện tích xã xác nhận: 75,55m<sup>2</sup>.*

- *Diện tích Tổ công tác kiểm kê, xác định: 75,55m<sup>2</sup>.*

*Tiền bồi thường thiệt hại về đất: 75.550.000đ.*

\* Về tài sản:

- Diện tích, cấp nhà gia đình tự kê khai: không.
- Diện tích Tổ công tác kiểm kê, xác định:  $28,14m^2$ , cấp nhà 3c, còn 90%.

*Tiền bồi thường thiệt hại về nhà ở: 15.195.600đ.*

- Sân lát gạch lá nem  $21,40m^2 = 449.400đ$ .

- Bàng 01 cây đường kính 20 cm = 19.000đ.

**Tổng số tiền đền nghị bồi thường: 91.214.000đ.**

\* Về thanh toán tiền bồi thường và hỗ trợ: ...thanh toán đầy đủ ngay sau khi có quyết định phê duyệt...

Ngày 02/11/2002, Hội đồng bồi thường GPMB đường Lê Lợi có biên bản làm việc với ông Ngự, nội dung: *số liệu về diện tích đất gia đình ông Ngự như thông báo là  $75,55m^2$  ( $17,2m^2 + 58,35m^2$ ), trong đó ngoài bản đồ theo phương pháp đo như các hộ khác; trả bồi thường bằng tiền sau như các hộ khác khi phương án bồi thường được duyệt; ông Ngự thống nhất cho thi công ngay từ sáng ngày 03/11/2002, yêu cầu bên thi công phải làm song song cơ bản sáng cùng ngày...*

Ngày 23/9/2004, Chủ tịch UBND thị xã Bắc Giang có Công văn số 101/BC-CT báo cáo về tình hình bồi thường GPMB đường Lê Lợi (đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké), nội dung: "... Để có căn cứ cho Hội đồng thẩm định tỉnh tiến hành thẩm định phương án bồi thường (đợt 2) đã trình và có cơ sở để thị xã chỉ đạo lập tiếp phương án bồi thường (đợt 3) nhằm hoàn thành dứt điểm công tác bồi thường GPMB và thi công nâng cấp đường Lê Lợi, đề nghị UBND tỉnh có chủ trương thống nhất giải quyết khó khăn về bồi thường diện tích đất nằm ngoài bản đồ năm 1998 như cách làm và hồ sơ PABT đã trình của Hội đồng bồi thường GPMB thị xã".

Ngày 11/11/2004, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 1971/NN-CT về giải phóng mặt bằng cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi, nội dung:

"... Đề nghị của UBND thị xã Bắc Giang về bồi thường phần diện tích đất của các hộ dân đã giải tỏa hành lang đường Quốc lộ 31 thuộc Dự án đường Lê Lợi (đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké) theo Nghị định số 203/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ngày 21/12/1982 là trái với các quy định của Nhà nước và của UBND tỉnh nên không có cơ sở để thực hiện.

Phần diện tích đất còn lại của các hộ dân được thực hiện theo Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 145/1998/TT-BTC ngày 04/11/1998 của Bộ Tài chính...".

Ngày 28/12/2005, Sở Tài chính có Báo cáo số 201/STC-VG về thẩm định phương án bồi thường GPMB Dự án xây dựng đường Lê Lợi (đợt 2) đoạn Vĩnh Ninh - ngã ba Ké, nội dung:

"... Trong phương án bồi thường GPMB, diện tích đất tính bồi thường được xác định căn cứ vào diện tích ghi trong bản đồ địa chính đo đạc năm 1998 (đã được các cơ quan chuyên môn xác nhận); tài sản trên đất được bồi thường theo

*khối lượng ghi trong biên bản kiểm kê năm 2002 và đơn giá theo quy định tại Quyết định số 06/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND tỉnh.*

*- Do khó khăn trong việc xác định diện tích đất thu hồi được bồi thường (người dân bị thu hồi đất không chấp nhận diện tích đất tính bồi thường theo bản đồ năm 1998 vì cho rằng bản đồ năm 1998 chưa đo hết diện tích đất thực tế các hộ gia đình đã bỏ ra để làm lòng đường, via hè khi giải tỏa theo Nghị định số 203/CP của Chính phủ) cho nên công tác bồi thường GPMB đã kéo dài từ tháng 5 năm 2002 đến nay.*

*Để đảm bảo tiến độ bồi thường GPMB thực hiện dự án, hội nghị thẩm định của tỉnh đã thống nhất thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB theo diện tích đất các hộ gia đình cá nhân bị thu hồi ghi trong bản đồ năm 1998, các tồn tại tiếp tục giải quyết sau...*

*Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB: 6.371.928.981đ...”.*

Ngày 30/12/2005, UBND thành phố có Quyết định số 232/QĐ-UBND về thu hồi đất của 42 hộ gia đình thuộc xã Dĩnh Ké và phường Hoàng Văn Thụ với tổng diện tích 1.262,9m<sup>2</sup> (*không có hộ ông Nguyễn Văn Ngự*). Toàn bộ diện tích 1.262,9m<sup>2</sup> đất của các hộ bị thu hồi là diện tích nằm trong bản đồ đo đạc năm 1998, trong đó có hộ bà Nguyễn Thị Sử bị thu hồi diện tích 17m<sup>2</sup> nằm trong thửa số 86, diện tích 91,6m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 10 đo đạc năm 1998.

Ngày 05/01/2006, UBND tỉnh có Quyết định số 18/QĐ-CT về phê duyệt phương án bồi thường GPMB để xây dựng đường Lê Lợi (*đợt 2, đoạn Vĩnh Ninh - ngã 3 Ké*), với tổng số tiền là 6.371.928.981đ (*theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 201/STC-VG ngày 28/12/2005 nêu trên*), trong đó có hộ bà Sử, không có hộ ông Ngự. Ngày 12/01/2006, bà Sử đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ 95.597.300đ, không có khiếu nại.

Ngày 18/10/2006, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 2309/UBND-TH xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường để tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vuông mắc trong bồi thường GPMB thực hiện dự án làm đường Lê Lợi. Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 12/BTNMT-ĐĐ ngày 03/01/2007 phúc đáp với nội dung:

*1. Đối với trường hợp các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do trước đây chưa thực hiện việc giải tỏa thì xem xét để bồi thường thiệt hại về đất theo quy định tại Nghị định số 197/2004/NĐ-CP của Chính phủ.*

*2. Đối với trường hợp đã thu hồi đất mà tái lấn chiếm thì không bồi thường thiệt hại về đất theo quy định tại Nghị định số 197/2004/NĐ-CP của Chính phủ.*

*3. Đối với phần diện tích đất của các hộ gia đình, cá nhân nằm trong hành lang lô giới đường đã được giải tỏa từ những năm 1983, 1988, 1991, 1992, từ đó đến nay phần đất này các hộ không còn sử dụng, không có các công trình nhà Ở, tài sản, cây cối, hoa màu trên đất, nay thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Lê Lợi lấy vào diện tích nêu trên thì Nhà nước không bồi thường thiệt hại về đất.*

Ngày 26/11/2010, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 2677/UBND-KT về quyết toán Dự án cải tạo nâng cấp đường Lê Lợi, nội dung:

*“Đồng ý cho UBND thành phố Bắc Giang thực hiện quyết toán Dự án cải tạo nâng cấp đường Lê Lợi (đoạn Vĩnh Ninh đến ngã ba Kế) được phê duyệt tại Quyết định số 97/QĐ-CT ngày 19/01/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh theo thực tế thi công do vướng mắc về bồi thường giải phóng mặt bằng.*

*Đối với các vị trí chưa thi công được do chưa giải phóng được mặt bằng, UBND thành phố Bắc Giang tiếp tục vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng. Khi giải phóng được mặt bằng, UBND thành phố Bắc Giang lập dự án riêng và tiến hành đầu tư xây dựng hoàn chỉnh theo thiết kế tuyến đường bằng nguồn vốn ngân sách thành phố”.*

### **2.3. Diễn biến vụ việc, kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang**

Từ năm 2004, ông Nguyễn Văn Ngự có đơn đề nghị bồi thường đất cho gia đình ông, UBND thị xã (nay là thành phố) Bắc Giang đã chỉ đạo tham mưu giải quyết tại các Công văn: số 509/CV-CT ngày 21/5/2004, số 1433/CV-CT ngày 06/12/2004, số 217/UBND-TTr ngày 15/3/2006, số 246/CV-GPMB ngày 17/5/2006, số 433/UBND-TTr ngày 21/3/2011, nhưng chưa có văn bản giải quyết khiếu nại hoặc bồi thường đất cho hộ ông Ngự.

Ngày 21/02/2014, ông Ngự tiếp tục có đơn gửi Chủ tịch UBND thành phố đề nghị giải quyết vướng mắc trong bồi thường GPMB thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi đối với diện tích đất của gia đình ông.

Ngày 05/8/2014, Chủ tịch UBND thành phố có Công văn số 1672/UBND-TNMT về giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Ngự, nội dung: “*1. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố chủ trì, phối hợp với UBND phường Dĩnh Kế: Lập hồ sơ thu hồi và phê duyệt phương án bồi thường GPMB đối với diện tích 17,12m<sup>2</sup> đất ở của hộ ông Ngự (có trong bản đồ địa chính năm 1998); do năm 2002 gia đình ông Ngự đã bàn giao diện tích trên cho Hội đồng Bồi thường GPMB để thực hiện dự án đường Lê Lợi nhưng đến nay chưa được Nhà nước thu hồi và bồi thường. Lập phương án bồi thường tài sản trên đất theo số liệu tại Thông báo số 04/TB ngày 30/10/2002 của Hội đồng Bồi thường GPMB dự án đường Lê Lợi, đối với hộ ông Nguyễn Văn Ngự”.*

Cùng ngày 25/9/2014, UBND thành phố có Quyết định số 3961/QĐ-UBND về thu hồi diện tích 17,12m<sup>2</sup> đất ở của hộ ông Nguyễn Văn Ngự và Quyết định số 3962/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường GPMB, theo đó hộ ông Ngự được bồi thường 203.612.600đ, ông Ngự đã nhận đủ số tiền 203.612.600đ. Sau đó, ông Ngự có đơn khiếu nại Quyết định số 3961/QĐ-UBND và Quyết định số 3962/QĐ-UBND nêu trên, đề nghị được áp dụng thu hồi đất và bồi thường GPMB theo Luật Đất đai năm 2013.

Cùng ngày 10/7/2015, UBND thành phố có Quyết định số 2489/QĐ-UBND và Quyết định số 2490/QĐ-UBND thay thế Quyết định số 3961/QĐ-UBND 25/9/2014 về thu hồi 17,12m<sup>2</sup> đất ở của hộ ông Ngự và Quyết định số 3962/QĐ-UBND 25/9/2014 về phê duyệt phương án bồi thường GPMB.

Sau khi xem xét lại trình tự, thủ tục thu hồi, bồi thường GPMB, UBND thành phố có Quyết định số 4182/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về thu hồi các

Quyết định: Số 3961/QĐ-UBND ngày 25/9/2014, số 3962/QĐ-UBND ngày 25/9/2014, số 2489/QĐ-UBND ngày 10/7/2015, số 2490/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 nêu trên. Lý do thu hồi: Để xem xét giải quyết lại các nội dung khiếu nại của ông Ngự về thu hồi, bồi thường GPMB Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi.

Ông Nguyễn Văn Ngự tiếp tục có đơn khiếu nại Công văn số 1672/UBND-TNMT ngày 5/8/2014 của Chủ tịch UBND thành phố, đề nghị bồi thường diện tích 93,4m<sup>2</sup> đất ở cho gia đình ông.

Ngày 29/7/2016, Chủ tịch UBND thành phố có Quyết định số 2275/QĐ-UBND về giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự, nội dung:

*“Việc ông Nguyễn Văn Ngự khiếu nại và đòi bồi thường 93,4m<sup>2</sup> đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi (đoạn từ UBND phường Dĩnh Ké đến ngã ba Ké) là không có cơ sở.”*

- Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố phối hợp với các đơn vị có liên quan làm thủ tục bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với phần diện tích 17,12m<sup>2</sup> đất của gia đình ông Ngự theo quy định pháp luật. Nội dung này thay thế Công văn số 1672/UBND-TNMT ngày 05/8/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang”.

Ngày 21/12/2017, Chủ tịch UBND thành phố có Quyết định số 4985/QĐ-UBND về thu hồi Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự. Lý do thu hồi: Để xem xét giải quyết lại khiếu nại của ông Ngự.

Ngày 03/12/2018, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2836/QĐ-UBND về phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường cho hộ ông Ngự với giá 21.200.000đ/m<sup>2</sup>.

Cùng ngày 26/4/2019, UBND thành phố có Quyết định số 664/QĐ-UBND về thu hồi 17,12m<sup>2</sup> đất ở của hộ ông Ngự và Quyết định số 665/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, theo đó hộ ông Ngự được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 455.831.350đ (gồm bồi thường đất 362.944.000đ (17,12m<sup>2</sup> x 21.200.000đ); tài sản trên đất (nhà cấp 3 loại 3; sân lát gạch lá nem): 92.887.350đ).

Sau khi nhận số tiền 455.831.350đ, ông Ngự không nhất trí và tiếp tục gửi đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang. Ngày 23/7/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 2401/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự.

Không nhất trí, ông Nguyễn Văn Ngự có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Ngày 06/11/2019, tại Trụ sở Tiếp dân UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lại Thanh Sơn đã tổ chức buổi đối thoại để giải quyết vụ việc của ông Nguyễn Văn Ngự. Tại buổi đối thoại, ông Nguyễn Văn Ngự tiếp tục đề nghị bồi thường cho ông với diện tích còn thiếu là 93,4m<sup>2</sup>. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lại Thanh Sơn đề nghị ông Nguyễn Văn Ngự tiếp tục cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội

dung đang khiếu nại và đề nghị giải quyết; Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và Tổ công tác tiếp tục xác minh với cá nhân và tập thể có liên quan đến vụ việc. Tổ chức đo lại diện tích đất của hộ ông Nguyễn Văn Ngự (*bao gồm cả diện tích đã tăng cho và đã chuyển nhượng*).

## V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

### 1. Nhận xét, kết luận:

**1.1.** “Biên bản chứng nhận quyền sử dụng đất ở” ông Nguyễn Văn Ngự cung cấp không thuộc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại: Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều Nghị định của Chính phủ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất.

Mặt khác, theo biên bản trên thì diện tích đất ở của hộ ông Ngự sau giải tỏa hành lang giao thông chỉ có 377m<sup>2</sup> và khoảng cách từ tim đường đến điểm gần nhất đất nhà ông Ngự là 11m, trong khi diện tích ông Ngự đã chuyển nhượng cho các hộ và gia đình ông được nhận bồi thường là 457,42m<sup>2</sup>; đồng thời tại thời điểm năm 1996-1997 (*khi thiết lập biên bản*) quy định về chiều rộng mặt đường và hành lang giao thông là 12m tính từ tim đường trở ra.

Như vậy, đã có một phần công trình nhà ở của hộ ông Ngự nằm trên đất hành lang giao thông mà chưa giải tỏa, sau này được thể hiện trên bản đồ địa chính đo đạc năm 1998. Diện tích ông Nguyễn Văn Ngự đã chuyển nhượng cho các hộ lớn hơn cả diện tích được xác định trong biên bản do ông Nguyễn Văn Ngự cung cấp.

**1.2.** Diện tích đất ở hợp pháp của hộ ông Nguyễn Văn Ngự đã được chuyển quyền sử dụng hết cho các hộ, gồm: hộ bà Sử thửa số 40, diện tích 91,1m<sup>2</sup>; hộ ông Cường thửa số 38, diện tích 97,5m<sup>2</sup> và thửa số 39, diện tích 252,2m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 44 đo đạc năm 2018; phần diện tích còn lại 17,12m<sup>2</sup> ông Ngự đã được bồi thường.

Các hộ trên sau khi nhận chuyển quyền sử dụng đất đã được cấp giấy CNQSD đất, không tranh chấp và khiếu nại gì. Tổng diện tích đất hai hộ đang sử dụng là 440,3m<sup>2</sup>, phần diện tích 17,12m<sup>2</sup> ông Nguyễn Văn Ngự được bồi thường là do khi đo đạc bản đồ địa chính năm 1998 đã thể hiện hiện trạng công trình và khi giải tỏa hành lang giao thông chưa giải tỏa hết công trình.

**1.3.** Diện tích đất ông Ngự đang khiếu nại, đề nghị được bồi thường (*theo số liệu tính toán là 538m<sup>2</sup>-440,3m<sup>2</sup>-17,12m<sup>2</sup> = 80,58m<sup>2</sup>*) là diện tích đất hành lang giao thông đã được giải tỏa từ những năm trước thuộc thửa số 87, diện tích 2.734,3m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 10 đo đạc năm 1998 trên đó không có công trình, tài sản. Ông Ngự không có giấy tờ về quyền sử dụng đất nêu trên nên không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 74 và 75 Luật Đất đai năm 2013.

**1.4.** Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự là khách quan, ông Nguyễn Văn Ngự khiếu nại là không có căn cứ pháp luật.

**2. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh:**

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giữ nguyên Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự, trú tại số 21/41, ngõ 219, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngự, trú tại số 21/41, ngõ 219, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ông Nguyễn Văn Ngự có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Nguyễn Văn Ngự và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- TTCP, TCDTW;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CVP, TTTT;
- Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lại Thanh Sơn**